

Bản án số: 138/2026/HS-ST

Ngày 11-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đinh Thị Khang và bà Cao Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Xuân Duy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2026/TLST - HS ngày 13 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh đối với bị cáo:

Dương Văn D, sinh ngày 16/9/1986, tại tỉnh TN; số căn cước công dân: 006086006250 cấp ngày 01/11/2022; nơi cư trú: Thôn Nà Ph, xã Nghiên Lo, tỉnh TN; nghề nghiệp: Công nhân Công ty than Khe Ch- TKV; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 02/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Chồng P (đã chết) và bà Hoàng Thị S; có vợ Lý Thị D (đã ly hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, “Tạm hoãn xuất cảnh”, hiện tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: bà Nguyễn Thị H, sinh ngày 05/6/1965.

Địa chỉ: tổ 7, khu Cẩm Thịnh 3, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty cổ phần đầu tư và phát triển môi trường đô thị QN; địa chỉ: tổ 18, khu 2B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh; người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Quang Hanh, sinh năm 1957. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

***. Người làm chứng:**

Chị Đinh Thị H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ 1A, khu Hồng Hải 6A, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2024, thông qua mạng xã hội Facebook, Dương Văn D cung cấp thông tin, ảnh của Dinh đặt mua 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 060249002369, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26/12/2024, với giá 6.000.000 đồng, để sử dụng khi tham gia giao thông. Đến khoảng tháng 7/2025, Dinh mua xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 35A-241.71 của anh Trần Văn Bình, trú tại phố Thị Lân, xã Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, với giá 60.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên Dinh.

Khoảng 21 giờ ngày 22/12/2025, Dinh điều khiển xe ô tô BKS 35A-241.71 (không kinh doanh vận tải), đi từ xã Nghiên Lo, tỉnh TN đến nhà trọ ở phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh để đi làm cho đúng giờ. Đến khoảng 04 giờ 14 phút ngày 23/12/2025, Dinh đi đến Km 154+600 Quốc lộ 18, thuộc khu 8B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Cùng lúc này, bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1965; trú tại tổ 7, khu Cẩm Thịnh 3, phường Cửa Ông) là công nhân Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển môi trường đô thị QN đang dùng tay đẩy 01 xe thu gom rác TH02-KH02 phía trước và kéo sau 03 xe thu gom rác đi dưới lòng đường, sát vỉa hè, ngược chiều trên phần đường Dinh đi đến. Do Dinh không quan sát, không giảm tốc độ nơi khu vực đông dân cư, trong khi trời mưa nhỏ, mặt đường trơn trượt nên phần bên phải đầu xe ô tô đã đâm vào mặt trước xe thu gom rác TH02-KH02, rồi va vào bà Hà cùng 03 xe thu gom rác phía sau, làm xe rác bị hất tung, bà Hà ngã văng vào vỉa hè. Sau khi đâm va, Dinh mở cửa quan sát thấy xe rác văng ra đường nhưng không xuống xe kiểm tra mà tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường, không trình báo cơ quan chức năng. Hậu quả: bà Hà bị thương tích, tổn hại 92% sức khỏe; xe ô tô bị hư hỏng thiệt hại 9.046.000 đồng; 04 xe thu gom rác bị hư hỏng thiệt hại 5.724.000 đồng.

Sau khi nhận được tin báo vụ tai nạn, Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường Cửa Ông truy tìm. Cùng ngày, phát hiện tạm giữ ô tô BKS 35A-241.71 gây tai nạn và triệu tập Dương Văn D đến làm việc. Dinh giao nộp: giấy phép lái xe hạng B2 số 060249002369, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26/12/2024 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: nơi xảy ra tai nạn tại phần đường bên phải hướng phường Cẩm Phả - phường Cửa Ông, thuộc khu vực đông dân cư. Đường thẳng, trải nhựa, rộng 20,2m. Trên vỉa hè về hướng Mông Dương có biển báo W 207b (*giao nhau với đường không ưu tiên*). Giữa đường có dải phân cách cố định chia đường thành hai chiều đường đi ngược nhau, có hàng rào sắt, đèn chiếu sáng. Phần đường hướng Cẩm Phả - Mông Dương có vạch sơn trắng đứt quãng cách mép đường 5,6m, xác định là làn hỗn hợp dành cho xe cơ giới và xe thô sơ, làn còn lại rộng 3,6m sát dải phân cách dành cho xe ô tô. Các dấu vết được đo vào mép đường bên phải hướng Cẩm Phả - Mông Dương (mép chuẩn) như sau: mảnh vỡ nhựa kích thước (2x1)m, cách mốc 17,8m, cách mép chuẩn 0,5m; xe thu gom rác (gọi là xe rác) có ký hiệu TH30-KH30 trên vỉa hè mép chuẩn, đầu xe quay hướng Cẩm Phả chéch vào dải phân cách, đuôi xe chéch

vào Nhà văn hoá khu 8, tâm bánh bên phải cách mảnh vỡ nhựa 17,2m, cách mép chuẩn 3,2m, trên thùng có 01 thùng xe rác ký hiệu TH02; xe rác có ký hiệu TH20-K20 tâm bánh xe bên trái cách tâm bánh bên phải xe vị trí xe TH30-KH30 là 3,9m, cách mép chuẩn 3,2m, trên thùng xe có khung xe rác ký hiệu KH02; xe rác có ký hiệu TH09-KH09, phía sau xe rác TH20, đầu xe chệch hướng dài phân cách, đuôi xe chệch vào Nhà văn hoá khu 8, trục bánh trước bên trái xe TH09 cách tâm bên trái xe TH20 là 01m, tâm bánh xe bên phải cách mép chuẩn 4,7m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 35A-241.71: nắp ca pô trượt xước kim loại diện (60x29)cm chiều trước về sau bám dính chất màu xanh diện (21x11)cm, điểm gần nhất cách mép bên phải 07cm; Mặt ca lăng vỡ, trượt xước nhựa chiều trước về sau, bám dính chất màu nâu dạng rỉ sắt diện (8x4,5)cm; Biển số xe phía trước vỡ nhựa mica, bẹp móp, cong vênh chiều trước về sau; Ba đèn số trước bên phải bẹp móp, rách, vỡ nhựa, bong bả ma tít diện (98x68)cm; Mép dưới góc trụ chân kính phải bẹp móp kim loại diện (4,5x2)cm chiều trước về sau, thấp nhất cách đất 108cm; Tai xe bên phải trượt xước, bẹp móp kim loại, bong bả ma tít diện (90x35)cm; La zăng bánh trước bên phải trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen xen lẫn chất màu nâu dạng gỉ sắt. Thu giữ 01 thẻ nhớ camera hành trình gắn bên trong, phía trên kính chắn gió phía trước xe ô tô.

Kết quả khám nghiệm xe thu gom rác TH02 KH02: có khung xe bằng sắt được hàn cố định, thùng xe dạng hình hộp chữ nhật KT (100x80x62)cm, mép thành thùng cao cách đất 95cm, miệng mở phía trên. Thành thùng phía trước tỳ đầy, bẹp móp kim loại diện (60x18)cm, chiều trước về sau, trái sang phải; Mép thành thùng bên phải phía sau bung bật mối hàn; lòng thùng phía trước bên phải bung bật mối hàn, bắt vít, thành thùng bên trái tỳ đầy, bẹp móp kim loại diện (74x60)cm, tay đẩy cong vênh chiều phải sang trái; 03 xe rác còn lại có dấu vết xước do va chạm.

Cơ quan điều tra thu giữ 02 đoạn Video trích xuất từ Camera tại số nhà 597 của gia đình ông Trần Văn Khởi, thuộc khu 8B, phường Cửa Ông; camera tại số nhà 524 của gia đình chị Phạm Thị Thành, thuộc tổ 109, khu 8B, phường Cửa Ông và thẻ nhớ lắp đặt trong camera hành trình xe ô tô 35A-241.71 ghi lại diễn biến sự việc tai nạn giao thông xảy ra.

Tại Bản kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 12/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: dấu vết va chạm làm trượt xước, cong vênh, biến dạng, gãy, vỡ nhựa và kim loại, mất sơn, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt trước bên phải đầu xe ô tô 35A-241.71, có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết hình thành khi va chạm làm trượt xước, cong vênh, biến dạng kim loại, mất sơn, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt trước xe thu gom rác “TH02-KH02”.

Tại Bản kết luận giám định số 434/KL-KTHS ngày 04/3/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Giấy phép lái xe hạng B2 số 060249002369, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26/12/2024. Họ tên: DƯƠNG VĂN D; Ngày sinh 16/9/1986; Nơi cư trú X. Nghiên Lo, H. P. C. Năm, T. Bắc Kạn (ký hiệu A) là Giấy phép lái xe giả.

Công văn số 658 ngày 23/3/2026 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN, thể hiện: không có thông tin dữ liệu giấy phép lái xe ô tô của Dương Văn D trên phần mềm hệ thống quản lý giấy phép lái xe.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của bà Nguyễn Thị H và bản Kết luận giám định số 68/KLTTCT-TTPY ngày 30/01/2026 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: bà Hà bị chấn thương sọ não; chấn thương ngực kín; chấn thương ổ bụng kín; chấn thương cẳng tay trái. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 92%.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và ma túy ngày 23/12/2025, của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, đối với Dương Văn D, thể hiện: nồng độ cồn dưới ngưỡng phát hiện và âm tính với ma túy.

Tại Bản Cáo trạng số: 166/CT-VKSQNH-KV3 ngày 10/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Dương Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Dương Văn D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 36 tháng đến 45 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO loại A57, kiểu máy CPH2387 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Dương Văn D; tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 060249002369, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26/12/2024 là giả, là chứng cứ của vụ án.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Quảng Ninh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời nói sau cùng của bị cáo ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Quảng Ninh, Điều tra

viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; 02 đoạn video trích xuất từ camera của giám sát của gia đình ông Trần Văn Khởi và gia đình bà Phạm Thị Thành ghi lại vụ tai nạn giao thông được lưu vào đĩa DVD; thẻ nhớ lắp đặt trong camera hành trình trên xe ô tô của bị cáo ghi lại hình ảnh diễn biến vụ tai nạn giao thông; bản ảnh và biên bản làm việc xem lại dữ liệu camera; kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 35A-241.71 của bị cáo Dinh; kết quả khám nghiệm xe thu gom rác; bản kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 12/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: dấu vết va chạm làm trượt xước, cong vênh, biến dạng, gãy, vỡ nhựa và kim loại, mất sơn, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt trước bên phải đầu xe ô tô 35A-241.71, có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết hình thành khi va chạm làm trượt xước, cong vênh, biến dạng kim loại, mất sơn, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt trước xe thu gom rác “TH02-KH02”; bản Kết luận giám định số 68/KLTTCT-TTPY ngày 30/01/2026 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Quảng Ninh, đối với bà Nguyễn Thu Hà. Như vậy, đủ cơ sở xác định bị cáo Dinh điều khiển xe ô tô BKS 35A-241.71 (không kinh doanh vận tải), đi từ xã Nghiên Lo, tỉnh TN đến nhà trọ ở phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh để đi làm cho đúng giờ. Đến khoảng 04 giờ 14 phút ngày 23/12/2025, bị cáo đi đến Km 154+600 Quốc lộ 18, thuộc khu 8B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Cùng lúc này, bà Nguyễn Thị H là công nhân Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển môi trường đô thị QN đang dùng tay đẩy 01 xe thu gom rác TH02-KH02 phía trước và kéo sau 03 xe thu gom rác đi dưới lòng đường, sát vỉa hè, ngược chiều trên phần đường bị cáo đi đến. Do bị cáo không quan sát, không giảm tốc độ nơi khu vực đông dân cư, trong khi trời mưa nhỏ, mặt đường trơn trượt nên phần bên phải đầu xe ô tô đã đâm vào mặt trước xe thu gom rác TH02-KH02, rồi va vào bà Hà cùng 03 xe thu gom rác phía sau, làm xe rác bị hất tung, bà Hà ngã văng vào vỉa hè. Sau khi đâm va, bị cáo có mở cửa quan sát thấy xe rác văng ra đường nhưng không xuống xe kiểm tra mà tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường, không trình báo cơ quan chức năng. Hậu quả: bà Hà bị thương tích, tổn hại 92% sức khỏe; xe ô tô bị hư hỏng thiệt hại 9.046.000 đồng; 04 xe thu gom rác bị hư hỏng thiệt hại 5.724.000 đồng. Hành vi của bị cáo Dinh đã vi phạm điểm e, m khoản 3 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 80 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ; còn bà Hà có lỗi đẩy và kéo xe rác không đi đúng làn đường, phần đường, vi phạm khoản 1 Điều 10 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Đối với tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Dinh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình xác định được như sau: Khoảng tháng 12/2024, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Dương Văn D dùng điện thoại nhãn hiệu OPPO loại A57, kiểu máy CPH2387 màu xanh cung cấp thông tin, ảnh của Dinh đặt mua 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 060249002369, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26/12/2024, với giá 6.000.000 đồng, để sử dụng khi tham gia giao thông, bị cáo chưa học và chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nguồn gốc giấy phép lái xe bị cáo giao nộp cho Cơ quan điều tra là do bị cáo đặt mua trên Facebook. Khoảng tháng 7/2025, bị cáo mua xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 35A-241.71 của anh Trần Văn Bình, trú tại phố Thị Lân, xã Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, với giá 60.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên bị cáo. Lờ khai của bị cáo còn phù hợp với Bản kết luận giám định số 434/KL-KTHS ngày 04/3/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Giấy phép lái xe hạng B2 số 060249002369, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26/12/2024. Họ tên: DƯƠNG VĂN D; Ngày sinh 16/9/1986; Nơi cư trú X. Nghiên Lo, H Pc Nặm, T Bắc Kạn (ký hiệu A) là Giấy phép lái xe giả và Công văn số 658 ngày 23/3/2026 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh TN, thể hiện: không có thông tin dữ liệu giấy phép lái xe ô tô của bị cáo Dương Văn D trên phần mềm hệ thống quản lý giấy phép lái xe.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 12 năm 2024, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Dương Văn D dùng điện thoại nhãn hiệu OPPO loại A57, kiểu máy CPH2387 màu xanh đã cung cấp thông tin cá nhân và ảnh để thuê làm Giấy phép lái xe hạng B2 giả với giá 6.000.000 đồng, để sử dụng trong quá trình điều khiển xe ô tô tham gia giao thông.

Khoảng 04 giờ 14 phút ngày 23/12/2025, bị cáo Dinh sử dụng giấy phép lái xe giả trên điều khiển xe ô tô BKS 35A-241.71 đi hướng phường Cẩm Phả - phường Mông Dương. Khi đi đến Km 154+600 Quốc lộ 18, thuộc khu 8B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh, do không quan sát, không giảm tốc độ nơi khu vực đông dân cư, trời mưa, đường trơn trượt nên đầu xe ô tô của Dinh đã đâm vào 01 xe rác do bà Nguyễn Thị H đang đẩy và kéo sau 03 xe rác đang đi dưới lòng đường, sát vỉa hè hướng ngược chiều trên phần đường xe bị cáo đi đến. Sau khi gây tai nạn, bị cáo Dinh điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường, không trình báo cơ quan có thẩm quyền. Hậu quả: bà Nguyễn Thị H bị thương tích, tổn hại 92% sức khỏe, 04 xe thu gom rác bị hư hỏng thiệt hại 5.724.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Dương Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Dương Văn D còn khai: tháng 02/2014, bị cáo là người dân tộc Mông và chị Lý Thị Dung (sinh ngày 05/8/1998, người dân tộc H'Mông) chung sống như vợ chồng tại xã Nghiên Lo, tỉnh TN, đến ngày 10/5/2019, kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghiên Lo, có 02 con chung với nhau. Ngày 03/12/2014, chị Dung sinh con đầu là cháu Dương Văn Quốc, khi mới 16 tuổi 03 tháng 28 ngày, nên có dấu hiệu của tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến

dưới 16 tuổi” quy định tại Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã chuyển thông tin cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN xử lý theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với việc bị cáo Dương Văn D có hành vi điều khiển xe ô tô BKS 35A-241.71, đi từ TN vào lúc 21 giờ ngày 22/12/2025, đến khoảng 04 giờ 14 phút ngày 23/12/2025 đến nơi xảy ra tai nạn, nhưng do xe ô tô trên không phải là xe kinh doanh vận tải nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đối với tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” đã xâm phạm trực tiếp đến sự hoạt động đúng đắn, bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác; đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khỏe và tài sản. Hậu quả bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, tuy lỗi gây ra hậu quả là lỗi hỗn hợp, bị cáo không học lái xe ô tô và không có giấy phép lái xe ô tô, bản thân chưa biết rõ các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, bị cáo đã không tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Tuy nhiên cũng cần phải xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo, sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế, mới học hết lớp 2; mặt khác bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội do lỗi vô ý, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Xã hội chủ nghĩa. Nhưng dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo không có chức vụ, không phải hành nghề lái xe nên không áp dụng; còn đối với hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 341

của Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo là hộ nghèo khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét về bồi thường: Trong quá trình điều tra, bị cáo Dinh đã bồi thường cho người bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Tại phiên toà hôm nay người bị hại vắng mặt tại phiên toà, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên nghị Hội đồng xét xử không xét; Còn đối với thiệt hại đối với 04 xe thu gom rác bị hư hỏng thiệt hại 5.724.000 đồng, trong quá trình điều tra Công ty cổ phần đầu tư và phát triển môi trường đô thị QN không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, tại phiên toà hôm nay người đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 04 xe thu gom rác đã trả Công ty cổ phần đầu tư và phát triển môi trường đô thị QN và 01 xe ô tô BKS 35A-241.71 đã trả cho bị cáo Dinh nên Hội đồng xét xử không xét; đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO loại A57, kiểu máy CPH2387 màu xanh đã qua sử dụng bị cáo dùng vào việc liên hệ mua giấy phép lái xe ô tô cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 060249002369, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26/12/2024 là giả, là chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; tại phiên toà bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Văn D.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (thêm điểm b khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”); điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Dương Văn D 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo

Dương Văn D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO loại A57, kiểu máy CPH2387 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Dương Văn D. Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 15/6/2026 giữa Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh với bị cáo Dương Văn D.

Tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 060249002369, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26/12/2024 là giả, là chứng cứ của vụ án.

4. Về án phí: căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Văn D.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người đại diện của bị hại;
- VKSND, Khu vực 3- Quảng Ninh;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PC 06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 3-Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Độ